

Số: 15 /2024/TT-BTC

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2024

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 150/2012/TT-BTC ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán**

*Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giám sát kế toán, kiểm toán;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 150/2012/TT-BTC ngày 12/9/2012 hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 150/2012/TT-BTC ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 56/2015/TT-BTC ngày 23/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)**

1. Thay thế cụm từ “Bộ Tài chính” tại khoản 2 khoản 3 khoản 4 Điều 2, khoản 1 Điều 6, điểm a điểm d khoản 1 Điều 7, khoản 1 khoản 2 Điều 9, điểm a khoản 4 Điều 10, điểm c khoản 6 Điều 11, điểm b khoản 1 Điều 12 (đã được sửa đổi tại Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 56/2015/TT-BTC ngày 23/4/2015), điểm a khoản 1 Điều 14, khoản 1 khoản 3 khoản 4 khoản 5 khoản 9 Điều 15, khoản 3 Điều 16, Khoản 2, Khoản 5 Điều 17, khoản 1 Điều 18 Thông tư số 150/2012/TT-BTC bằng cụm từ “Cục Quản lý giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính”.

2. Thay thế cụm từ “Bộ Tài chính (Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán)” tại Phụ lục số 01/CNKT, 03/CNKT, 04/CNKT, 06/CNKT ban hành kèm theo Thông tư số 150/2012/TT-BTC ngày 12/9/2012 và Phụ lục số 07/CNKT ban hành kèm theo Thông tư số 56/2015/TT-BTC ngày 23/4/2015 bằng cụm từ “Cục Quản lý giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính”.

3. Thay thế Phụ lục số 02/CNKT ban hành kèm theo Thông tư số 150/2012/TT-BTC ngày 12/9/2012 bằng Phụ lục số 002/CNKT ban hành kèm theo Thông tư này.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 5 năm 2024.

2. Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tài chính và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /

### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc;
- Ủy ban Tài chính Ngân sách;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các Hội, Đoàn thể;
- HĐND; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLKT (150b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Võ Thanh Hưng**



**Phụ lục số 002/CNKT**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2024/TT-BTC ngày 6/3/2024  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**BỘ TÀI CHÍNH  
CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT  
KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-QLKT

Hà Nội, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấp thuận cho đơn vị được tổ chức cập nhật kiến thức cho kiểm  
toán viên đăng ký hành nghề**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ GIÁM SÁT KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN**

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy  
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy  
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 150/2012/TT-BTC ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ  
Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký  
hành nghề;

Căn cứ Thông tư số .../2024/TT-BTC ngày... /.../... của Bộ trưởng Bộ Tài  
chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành  
nghề;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý giám sát kiểm toán,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận cho (tên đơn vị) được tổ chức cập nhật kiến thức cho  
kiểm toán viên đăng ký hành nghề theo nội dung chương trình đã đăng ký tại  
“Bản đăng ký tổ chức cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên năm...”  
số...ngày... tháng... năm ... từ ngày 16/8/..... đến ngày 15/8/.....

**Điều 2.** Đơn vị có trách nhiệm tuân thủ đúng các quy định về cập nhật  
kiến thức cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề và chế độ báo cáo theo quy  
định tại Thông tư số 150/TT-BTC ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
hướng dẫn cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề và Thông tư  
số.../.../TT-BTC ngày .../.../... sửa đổi, bổ sung Thông tư số 150/2012/TT-  
BTC... Khi có sự thay đổi về việc tổ chức lớp học đề nghị báo cáo về Cục Quản  
lý giám sát kế toán, kiểm toán bằng văn bản hoặc bằng thư điện tử theo địa  
chỉ...

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Quản lý giám sát kiểm toán chịu trách nhiệm thực hiện kiểm tra, giám sát việc tổ chức cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề đối với các đơn vị đã đăng ký với Cục Quản lý giám sát kế toán, kiểm toán./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 1;
- Lưu: VT, QLKT.

**CỤC TRƯỞNG**

*(Ký, ghi đầy đủ họ và tên, đóng dấu)*